

Số: 547/HD-SGD&ĐT

Phú Thọ, ngày 28 tháng 4 năm 2017

HƯỚNG DẪN
Tuyển sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông
năm học 2017-2018

Căn cứ Điều lệ trường trung học cơ sở (THCS), trường trung học phổ thông (THPT) và trường phổ thông có nhiều cấp học, ban hành kèm theo Thông tư số 12/2011/TT-BGDĐT, ngày 28/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT); Quy chế tổ chức và hoạt động của trường tiểu học, trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học loại hình tự thực, ban hành kèm theo Thông tư số 13/2011/TT-BGDĐT, ngày 28/3/2011 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;

Căn cứ Quy chế tuyển sinh THCS và tuyển sinh THPT ban hành kèm theo Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT, ngày 18/4/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; Thông tư số 18/2014/TT-BGDĐT, ngày 26/5/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT bổ sung vào điểm a khoản 2 Điều 7 của Quy chế tuyển sinh THCS và tuyển sinh THPT (sau đây gọi là Quy chế 11);

Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của trường THPT chuyên, ban hành kèm theo Thông tư số 06/2012/TT-BGDĐT, ngày 15/02/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; Thông tư số 12/2014/TT-BGDĐT, ngày 18/4/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc sửa đổi, bổ sung Điều 23 và Điều 24 Quy chế tổ chức và hoạt động của trường THPT chuyên (sau đây gọi là Quy chế 06);

Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú (PTDTNT), ban hành kèm theo Thông tư số 01/2016/TT-BGDĐT, ngày 15/01/2016 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT (sau đây gọi là Quy chế 01);

Căn cứ Văn bản số 1258/BGDĐT-GDTrH, ngày 17/3/2015 của Bộ GD&ĐT về việc không thi tuyển vào lớp 6;

Căn cứ Chỉ thị 5105/CT-BGDĐT, ngày 03/11/2014 của Bộ GD&ĐT về việc chấn chỉnh tình trạng dạy thêm, học thêm đối với giáo dục tiểu học;

Căn cứ Văn bản số 932/UBND-VX4 ngày 22/4/2016 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc ban hành các quy định cụ thể hóa Điều 18, Điều 20 Thông tư số 01/2016/TT-BGDĐT;

Căn cứ Quy hoạch phát triển giáo dục và đào tạo tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2011-2020 được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 26/2011/QĐ-UBND ngày 28/12/2011;

Căn cứ vào Quyết định số 3333/QĐ-UBND ngày 08/12/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ về việc giao chỉ tiêu kế hoạch Nhà nước năm 2017;

Căn cứ Kế hoạch số 24/KH-SGD&ĐT ngày 29/3/2017 của Sở GD&ĐT về công tác tuyển sinh THCS, THPT năm học 2017-2018 đã được UBND tỉnh Phú Thọ phê duyệt tại Văn bản số 1252/UBND-VX4 ngày 03/4/2017;

Căn cứ Quyết định số 1916/QĐ-SGD&ĐT ngày 10/4/2017 của Giám đốc Sở GD&ĐT Phú Thọ về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển giáo dục năm học 2017-2018,

Sở GD&ĐT hướng dẫn công tác tuyển sinh vào lớp 6 THCS, lớp 10 THPT, lớp 6 và lớp 10 các trường PTDTNT, lớp 10 Trường THPT Chuyên Hùng Vương năm học 2017-2018 như sau:

PHẦN I MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU TUYỂN SINH

1. Góp phần thực hiện tốt mục tiêu giáo dục: Nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài; nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện ở các cơ sở giáo dục;
2. Đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội của địa phương; đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ duy trì, củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập THCS của tỉnh;
3. Đảm bảo an toàn, chính xác, công bằng, khách quan, đúng quy chế.

PHẦN II NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

I. ĐỘ TUỔI DUY TUYỂN

1. Tuổi của học sinh vào học lớp 6 là 11 tuổi. Tuổi của học sinh vào học lớp 10 là 15 tuổi.

Đối với những học sinh được học vượt lớp ở cấp học trước hoặc học sinh vào cấp học ở độ tuổi cao hơn tuổi quy định thì tuổi vào lớp 6 và lớp 10 được giảm hoặc tăng căn cứ vào tuổi của năm tốt nghiệp cấp học trước.

2. Học sinh là người dân tộc thiểu số, học sinh khuyết tật, học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, học sinh ở nước ngoài về nước có thể vào cấp học ở tuổi cao hơn 3 tuổi so với tuổi quy định.

3. Học sinh không được lưu ban quá 02 lần trong một cấp học.

4. Học sinh có thể lực tốt và phát triển sớm về trí tuệ có thể vào học trước tuổi hoặc học vượt lớp trong phạm vi cấp học. Thủ tục xem xét đối với từng trường hợp cụ thể được thực hiện theo các bước sau:

a) Cha mẹ hoặc người đỡ đầu có đơn đề nghị với nhà trường;

b) Hiệu trưởng nhà trường thành lập hội đồng khảo sát, tư vấn gồm: các đại diện của Ban giám hiệu và Ban đại diện cha mẹ học sinh của trường; giáo viên dạy lớp học sinh đang theo học; giáo viên dạy lớp trên; nhân viên y tế;

c) Căn cứ kết quả khảo sát của hội đồng tư vấn, Hiệu trưởng xem xét, quyết định.

5. Học sinh trong độ tuổi THCS, THPT ở nước ngoài về nước, con em người nước ngoài làm việc tại Việt Nam đều được học ở trường THCS hoặc trường THPT tại nơi cư trú hoặc trường THCS và THPT ở ngoài nơi cư trú nếu trường đó có khả năng tiếp nhận. Thủ tục như sau:

a) Cha mẹ hoặc người đỡ đầu có đơn đề nghị với nhà trường;

b) Hiệu trưởng nhà trường tổ chức khảo sát trình độ của học sinh và xếp vào lớp phù hợp.

II. CHẾ ĐỘ TUYỂN THĂNG, ƯU TIÊN, KHUYẾN KHÍCH

1. Tuyển thăng

a) Tuyển thăng vào lớp 10 THPT (không kể Trường PTDTNT tỉnh và Trường THPT Chuyên Hùng Vương)

Tuyển thăng vào lớp 10 THPT các đối tượng sau:

- Học sinh trường PTDTNT huyện;
- Học sinh là người dân tộc thiểu số rất ít người (Ơ Đu, Pu Péo, Si La, Rơ Măm, Cống, Brâu, Bô Y, Mảng, Cờ Lao) đã tốt nghiệp THCS;
- Học sinh khuyết tật được đánh giá theo Kế hoạch giáo dục cá nhân;
- Học sinh đạt giải cấp quốc gia trở lên về văn hoá; văn nghệ; thể dục thể thao; Cuộc thi khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học.

b) Tuyển thăng vào lớp 10 Trường PTDTNT tỉnh

Tuyển thăng vào Trường PTDTNT tỉnh các đối tượng sau:

- Học sinh dân tộc thiểu số rất ít người (Ơ Đu, Pu Péo, Si La, Rơ Măm, Cống, Brâu, Bô Y, Mảng, Cờ Lao) đã tốt nghiệp THCS;
- Học sinh người dân tộc thiểu số thuộc đối tượng tuyển sinh đạt giải cấp quốc gia trở lên về văn hóa; văn nghệ; thể dục thể thao; cuộc thi khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học.

c) Tuyển thăng vào lớp 10 Trường THPT Chuyên Hùng Vương

Tuyển thăng vào Trường THPT Chuyên Hùng Vương các đối tượng sau:

- Học sinh đạt giải Nhất trong kỳ thi chọn học sinh giỏi (các môn văn hóa) lớp 9 THCS cấp tỉnh (Học sinh đạt giải môn nào thì được tuyển thăng lớp chuyên môn đó);
- Học sinh đạt giải quốc gia trở lên trong cuộc thi khoa học kỹ thuật (Học sinh đạt giải ở lĩnh vực khoa học xã hội hành vi thì được chọn vào lớp không chuyên hoặc một trong các lớp chuyên: Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí. Học sinh đạt giải ở các lĩnh vực còn lại được chọn vào lớp không chuyên hoặc một trong các lớp chuyên: Toán, Vật lí, Hóa học, Sinh học).

d) Tuyển thăng vào lớp 6 trường PTDTNT huyện

Tuyển thăng vào trường PTDTNT huyện các đối tượng sau:

- Học sinh dân tộc thiểu số rất ít người (Ơ Đu, Pu Péo, Si La, Rơ Măm, Cống, Brâu, Bô Y, Mảng, Cờ Lao);
- Học sinh người dân tộc thiểu số thuộc đối tượng tuyển sinh đạt giải cấp quốc gia trở lên về văn hóa; văn nghệ; thể dục thể thao.

2. Chế độ ưu tiên, khuyến khích trong tuyển sinh vào lớp 10 THPT (không kể Trường THPT Chuyên Hùng Vương và Trường PTDTNT tỉnh)

a) Ưu tiên

- Cộng 3,0 điểm cho nhóm đối tượng 1, bao gồm:
 - + Con liệt sĩ;
 - + Con thương binh mất sức lao động 81% trở lên;

- + Con bệnh binh mất sức lao động 81% trở lên;
- + Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động 81% trở lên”;
- + Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học;
- + Con của người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945;
- + Con của người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến ngày khởi nghĩa tháng 8 năm 1945.
- Cộng 2,0 điểm cho nhóm đối tượng 2, bao gồm:
 - + Con của Anh hùng lực lượng vũ trang, con của Anh hùng lao động, con của Bà mẹ Việt Nam anh hùng;
 - + Con thương binh mất sức lao động dưới 81%;
 - + Con bệnh binh mất sức lao động dưới 81%;
 - + Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động dưới 81%”.
- Cộng 1,0 điểm cho nhóm đối tượng 3, bao gồm:
 - + Người có cha hoặc mẹ là người dân tộc thiểu số;
 - + Người dân tộc thiểu số;
 - + Người học đang sinh sống, học tập ở các vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định hiện hành.

b) Chế độ khuyến khích

- Học sinh đạt giải cá nhân trong kỳ thi chọn học sinh giỏi lớp 9 THCS cấp tỉnh các bộ môn văn hoá: Giải Nhất: Cộng 2,0 điểm; Giải Nhì: Cộng 1,5 điểm; Giải Ba: Cộng 1,0 điểm.
- Học sinh đạt giải cá nhân hoặc đồng đội trong các kỳ thi (cấp tỉnh) do ngành GD&ĐT phối hợp với các ngành tổ chức về: văn nghệ, thể dục thể thao, cuộc thi khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học, kỳ thi Olympic Toán Hà Nội mở rộng (HOMC); Học sinh đạt giải cá nhân hoặc đồng đội trong cuộc thi (cấp tỉnh trở lên): Olympic tiếng Anh trực tuyến (OSE), học sinh giỏi giải toán trên máy tính cầm tay, viết thư quốc tế UPU, vận dụng kiến thức liên môn giải quyết tình huống thực tiễn dành cho học sinh trung học, sáng tạo thanh thiếu niên, nhi đồng (gọi chung là thi khác):
 - + Giải quốc gia (khu vực) hoặc giải Nhất cấp tỉnh hoặc Huy chương Vàng cấp tỉnh: Cộng 2,0 điểm;
 - + Giải Nhì hoặc Huy chương Bạc cấp tỉnh: Cộng 1,5 điểm;
 - + Giải Ba hoặc Huy chương Đồng cấp tỉnh: Cộng 1,0 điểm.

Những học sinh đạt nhiều giải khác nhau trong các cuộc thi nêu trên (thi khác) chỉ được hưởng một mức cộng điểm của loại giải cao nhất.

- Học sinh được cấp chứng nhận nghề phổ thông trong kỳ thi do Sở GD&ĐT tổ chức ở cấp THCS: Loại Giỏi: Cộng 1,5 điểm; Loại Khá: Cộng 1,0 điểm; Loại Trung bình: Cộng 0,5 điểm.

Điểm khuyến khích là tổng điểm khuyến khích (nếu có) của: thi chọn học sinh giỏi các môn văn hóa, thi khác và thi nghề phổ thông.

Điểm cộng thêm tối đa cho các đối tượng được hưởng chính sách ưu tiên, khuyến khích áp dụng cho phương thức thi tuyển không quá 5,0 điểm, áp dụng cho phương thức xét tuyển không quá 4,0 điểm.

3. Chế độ ưu tiên, khuyến khích trong tuyển sinh vào lớp 6, lớp 10 các trường PTDTNT

Thực hiện theo Văn bản số 932/UBND-VX4 ngày 22/4/2016 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc ban hành các quy định cụ thể hóa Điều 18, Điều 20 Thông tư số 01/2016/TT-BGDĐT.

III. CHỈ TIÊU TUYỂN SINH

Chỉ tiêu tuyển sinh THCS, THPT thực hiện theo Quyết định số 1916/QĐ-SGD&ĐT ngày 10/4/2017 của Giám đốc Sở GD&ĐT Phú Thọ về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển giáo dục năm học 2017-2018.

IV. HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH

Giám đốc Sở GD&ĐT ra quyết định thành lập hội đồng tuyển sinh của từng trường THPT, PTDTNT, trường phổ thông có nhiều cấp học (có cấp THPT).

1. Thành phần

- Chủ tịch là hiệu trưởng hoặc phó hiệu trưởng;
- Phó chủ tịch là phó hiệu trưởng;
- Thư ký và một số ủy viên .

2. Nhiệm vụ và quyền hạn

- Kiểm tra hồ sơ dự tuyển của học sinh;
- Căn cứ chỉ tiêu được giao và điểm xét tuyển, điểm thi tuyển, lấy điểm từ cao xuống thấp cho đến đủ chỉ tiêu;
- Lập biên bản và danh sách học sinh trúng tuyển. Biên bản, danh sách học sinh trúng tuyển phải đủ họ tên, chữ ký của tất cả các thành viên và chủ tịch hội đồng;
- Báo cáo kết quả tuyển sinh;
- Đề nghị khen thưởng đối với cá nhân, tổ chức có thành tích; đề nghị xử lý đối với cá nhân, tổ chức vi phạm quy định của tuyển sinh;
- Được sử dụng con dấu của nhà trường và các văn bản của hội đồng.

PHẦN III

TUYỂN SINH TRUNG HỌC CƠ SỞ

I. TUYỂN SINH VÀO LỚP 6 THCS (không kể các trường PTDTNT huyện)

Việc tuyển sinh vào lớp 6 trường THCS và trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp THCS thực hiện theo Quy chế 11 của Bộ GD&ĐT.

1. Phương thức tuyển sinh: Xét tuyển.

2. Địa bàn tuyển sinh vào các trường THCS là xã, phường, thị trấn mà trường được phân công thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục THCS. Những xã, phường, thị trấn không có trường THCS, học sinh được phép đăng ký xét tuyển vào một trong các trường THCS trên địa bàn cấp huyện. Mỗi đơn vị cấp huyện có thể chọn một trường THCS được phép tuyển sinh trong phạm vi đơn vị đó.

3. Đảm bảo tối đa số học sinh hoàn thành chương trình tiểu học, trong độ tuổi quy định và có đủ hồ sơ hợp lệ vào học lớp 6 THCS theo chỉ tiêu của UBND tỉnh giao. Nếu trường THCS nào tuyển không đủ chỉ tiêu quy định thì phòng GD&ĐT trình UBND cấp huyện xem xét, giải quyết.

4. Thời gian tuyển sinh: Từ ngày 01/6/2017 đến ngày 15/7/2017.

5. Phòng GD&ĐT ban hành văn bản hướng dẫn công tác tuyển sinh lớp 6 THCS, quyết định thành lập Hội đồng tuyển sinh các trường THCS (các trường phổ thông nhiều cấp học có cấp học THCS) trên địa bàn.

6. Các nội dung khác như nguyên tắc tuyển sinh, tuổi tuyển sinh; hồ sơ tuyển sinh; tổ chức tuyển sinh thực hiện đúng **Điều 2, Điều 3, Điều 4** Quy chế 11 của Bộ GD&ĐT.

Căn cứ Quy chế 11 của Bộ GD&ĐT và Kế hoạch tuyển sinh THCS, THPT năm học 2017-2018 của Sở GD&ĐT đã được UBND tỉnh phê duyệt, các phòng GD&ĐT xây dựng kế hoạch tuyển sinh THCS của địa phương, báo cáo xin ý kiến của Sở GD&ĐT (qua phòng Giáo dục Trung học (GDTrH)), sau đó trình UBND huyện (thành phố, thị xã) phê duyệt và triển khai thực hiện.

II. TUYỂN SINH VÀO LỚP 6 CÁC TRƯỜNG PTDTNT

Việc tuyển sinh vào lớp 6 các trường PTDTNT huyện được thực hiện theo Quy chế 01 của Bộ GD&ĐT.

1. Phương thức tuyển sinh: Xét tuyển.

2. Đối tượng, phân bổ chỉ tiêu, địa bàn tuyển sinh:

a) Đối tượng tuyển sinh: Học sinh đã hoàn thành chương trình tiểu học, trong độ tuổi quy định và thuộc diện sau:

Thanh niên, thiếu niên là người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú và định cư từ 03 năm trở lên (tính đến ngày tuyển sinh) ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định hiện hành của các huyện Thanh Sơn, Tân Sơn, Yên Lập, Đoan Hùng, các xã Phụng Mao, Yên Mao huyện Thanh Thủy.

Ngoài đối tượng trên đây, Trường PTDTNT huyện được phép tuyển sinh không quá 5% trong tổng số học sinh được tuyển là con em dân tộc Kinh có hộ khẩu thường trú và định cư từ 03 năm trở lên (tính đến ngày tuyển sinh) ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định hiện hành.

b) Phân bổ chỉ tiêu tuyển sinh: Căn cứ chỉ tiêu tuyển sinh được UBND tỉnh giao, trường PTDTNT huyện báo cáo, xin ý kiến UBND huyện về phân bổ chỉ tiêu tuyển sinh cho các đơn vị cấp xã và các xóm động hẻo lánh (gọi chung là vùng tuyển) để xây dựng kế hoạch tuyển sinh.

c) Địa bàn tuyển sinh: Trường PTDTNT mang tên huyện nào thì tuyển sinh học sinh ở huyện đó, riêng địa bàn tuyển sinh Trường PTDTNT Thanh Sơn có thêm xã Phượng Mao và xã Yên Mao của huyện Thanh Thủy.

Học sinh không trúng tuyển vào trường PTDTNT huyện, được đăng ký dự tuyển vào một trường THCS của huyện đó.

3. Điều kiện và hồ sơ dự tuyển

a) Điều kiện dự tuyển

- Thuộc đối tượng, địa bàn tuyển sinh theo quy định;
- Trong độ tuổi quy định và có đủ hồ sơ hợp lệ.

b) Hồ sơ dự tuyển

Học sinh tham gia dự tuyển phải có đầy đủ các loại giấy tờ sau:

- Đơn xin dự tuyển sinh có xác nhận của UBND cấp xã (theo mẫu thống nhất của Sở GD&ĐT);
- Bản chính học bạ tiểu học có xác nhận đã hoàn thành chương trình tiểu học hoặc có bằng tốt nghiệp tiểu học;
- Bản sao giấy khai sinh (có công chứng);
- Giấy xác nhận thuộc đối tượng được hưởng chính sách tuyển thẳng, ưu tiên, khuyến khích do cơ quan có thẩm quyền cấp (nếu có).
- Bản sao sổ hộ khẩu (có công chứng). Trong trường hợp sổ hộ khẩu bị thất lạc phải có giấy xác nhận hộ khẩu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

4. Điểm xét tuyển

- Điểm xét tuyển căn cứ vào kết quả xếp loại học lực môn cả năm học (HLM.N) môn Toán, Tiếng Việt của các năm học lớp 1, 2; điểm kiểm tra định kỳ cuối năm học lớp 3 các môn Toán, Tiếng Việt; điểm kiểm tra định kỳ cuối năm học lớp 4, lớp 5 các môn Toán, Tiếng Việt, Khoa học, Lịch sử và Địa lí; điểm ưu tiên, khuyến khích (nếu có).

- Điểm tính theo kết quả xếp loại học (HLM.N) môn Toán, Tiếng Việt của mỗi năm học (lớp 1, 2) được quy đổi thành điểm số như sau:

- + HLM.N của mỗi môn xếp loại Giỏi được tính 5,0 điểm;
- + HLM.N của mỗi môn xếp loại Khá được tính 4,0 điểm;
- + HLM.N của mỗi môn xếp loại Trung bình được tính 3,0 điểm.

- Điểm xét tuyển là tổng số điểm của: Điểm tính theo HLM.N môn Toán, Tiếng Việt của mỗi năm học (lớp 1, 2); điểm kiểm tra định kỳ cuối năm học lớp 3 các môn Toán, Tiếng Việt; điểm kiểm tra định kỳ cuối năm học lớp 4, lớp 5 các môn Toán, Tiếng Việt, Khoa học, Lịch sử và Địa lí; điểm ưu tiên, khuyến khích (nếu có).

Chú ý:

- Những học sinh học theo mô hình trường học mới Việt Nam (VNEN) và được đánh giá xếp loại theo Văn bản số 5737/BGDĐT-GDTH ngày 21/8/2013 của Bộ GD&ĐT thì học lực môn cả năm học (HLM.N) của môn Toán, Tiếng Việt được tính như sau:

+ Điểm kiểm tra định kỳ cuối năm học đạt điểm 9, điểm 10 thì quy đổi thành học lực môn cả năm học (HLM.N) loại Giỏi và được tính 5,0 điểm;

+ Điểm kiểm tra định kỳ cuối năm học đạt điểm 7, điểm 8 thì quy đổi thành học lực môn cả năm học (HLM.N) loại Khá và được tính 4,0 điểm;

+ Điểm kiểm tra định kỳ cuối năm học đạt điểm 5, điểm 6 thì quy đổi thành học lực môn cả năm học (HLM.N) loại Trung bình và được tính 3,0 điểm.

- Những học sinh trong đối tượng tuyển sinh vào lớp 6 các trường PTDTNT đã được công nhận hoàn thành chương trình tiểu học từ trước năm 2017 nhưng chưa vào học lớp 6 THCS, muốn đăng ký dự tuyển phải tham gia kiểm tra định kỳ cuối năm học 2016-2017 (để bàn giao chất lượng giáo dục học sinh) tại trường tiểu học đã học năm lớp 5. Điểm các bài kiểm tra định kỳ này được tính là điểm kiểm tra định kỳ cuối năm học lớp 5 và là căn cứ để tính điểm xét tuyển trong quá trình tuyển sinh.

5. Nguyên tắc xét tuyển

- Căn cứ vào chỉ tiêu được phân bổ cho từng vùng tuyển và điểm xét tuyển của học sinh, hội đồng tuyển sinh xét tuyển từ điểm cao đến điểm thấp cho đủ chỉ tiêu được giao. Trong trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng mà có nhiều học sinh có điểm xét tuyển bằng nhau thì tuyển theo thứ tự ưu tiên sau:

+ Tổng điểm kiểm tra định kỳ cuối năm học lớp 5 các môn Toán, Tiếng Việt, Khoa học, Lịch sử và Địa lí cao hơn;

+ Tổng điểm kiểm tra định kỳ cuối năm học lớp 5 các môn Toán, Tiếng Việt cao hơn.

+ Tổng điểm kiểm tra định kỳ cuối năm học lớp 4 các môn Toán, Tiếng Việt, Khoa học, Lịch sử và Địa lí cao hơn;

+ Tổng điểm kiểm tra định kỳ cuối năm học lớp 4 các môn Toán, Tiếng Việt cao hơn.

Căn cứ hướng dẫn của Sở GD&ĐT, các trường PTDTNT huyện lập kế hoạch tuyển sinh, báo cáo và xin ý kiến UBND cấp huyện, trình Sở GD&ĐT phê duyệt và tổ chức tuyển sinh theo quy định.

PHẦN IV TUYỂN SINH TRUNG HỌC PHỔ THÔNG

I. TUYỂN SINH LỚP 10 THPT (Không kể các trường chuyên biệt)

1. Những vấn đề chung

Việc tuyển sinh vào lớp 10 THPT với các trường THPT, trường phổ thông có nhiều cấp học (gọi chung là trường THPT) công lập và ngoài công lập thực hiện theo Quy chế 11 của Bộ GD&ĐT.

a) Đối tượng tuyển sinh

Là người đã tốt nghiệp THCS chương trình giáo dục phổ thông hoặc chương trình giáo dục thường xuyên trong độ tuổi quy định.

b) Địa bàn tuyển sinh

Mỗi học sinh có hộ khẩu thường trú tại tỉnh Phú Thọ có đủ điều kiện dự thi quy định tại Quy chế 11 của Bộ GD&ĐT chỉ được đăng ký dự tuyển vào một trường THPT

công lập của tỉnh (không kể Trường THPT Chuyên Hùng Vương và Trường PTDTNT tỉnh). Những học sinh có hộ khẩu ở tỉnh khác muốn dự tuyển tại tỉnh Phú Thọ do Giám đốc Sở GD&ĐT xem xét, giải quyết. Hồ sơ gồm: (1) Đơn xin dự tuyển vào lớp 10 tại tỉnh Phú Thọ (Do cha, mẹ học sinh hoặc người giám hộ viết tay hoặc đánh máy), (2) bản sao sổ hộ khẩu có công chứng, (3) bản sao học bạ THCS có công chứng. Học sinh có nguyện vọng đăng ký dự thi vào trường THPT nào thì nộp hồ sơ về trường đó, nhà trường có trách nhiệm nhận hồ sơ, kiểm tra, lập danh sách (theo mẫu đính kèm) và báo cáo bằng văn bản gửi về Sở GD&ĐT (qua phòng GDTrH) trước ngày 25/5/2017).

c) Phương thức tuyển sinh

- Đối với các trường công lập : Áp dụng **phương thức thi tuyển** đối với tất cả các trường. Trong trường hợp trường không có điều kiện tổ chức thi tuyển hoặc số lượng học sinh đăng ký dự tuyển không vượt quá chỉ tiêu được giao theo kế hoạch thì Hiệu trưởng nhà trường báo cáo kịp thời Giám đốc Sở GD&ĐT để được xem xét, giải quyết.

- Đối với các trường ngoài công lập

Thực hiện tuyển sinh theo 1 trong 3 phương án:

+ *Phương án 1*: Tổ chức theo phương thức xét tuyển

+ *Phương án 2*: Tổ chức tuyển sinh bằng cách sử dụng kết quả thi tuyển vào trường công lập năm học 2017-2018 tại tỉnh Phú Thọ để xét tuyển.

+ *Phương án 3*: Tổ chức tuyển sinh theo phương thức thi tuyển như đối với các trường công lập (thi 3 môn: Toán, Ngữ văn, tiếng Anh cùng thời điểm, cùng đề, cùng thời gian làm bài như các trường THPT công lập). Trường THPT ngoài công lập nào chọn phương thức tuyển sinh theo phương án này phải báo cáo Sở GD&ĐT (qua phòng GDTrH) trước ngày 15/5/2017.

Học sinh dự tuyển vào trường THPT công lập, nếu không trúng tuyển được phép đăng ký dự tuyển vào trường THPT ngoài công lập tổ chức tuyển sinh theo phương án 1 hoặc phương án 2.

Các cơ sở giáo dục xây dựng kế hoạch tuyển sinh trình Giám đốc Sở GD&ĐT phê duyệt và thông báo công khai kế hoạch tuyển sinh đã được phê duyệt. Nếu tuyển không đủ chỉ tiêu được giao, nhà trường báo cáo Sở GD&ĐT bằng văn bản để xem xét, giải quyết.

d) Tuyển thẳng

Học sinh thuộc đối tượng tuyển thẳng được vào học một trường THPT trên địa bàn huyện mà học sinh có hộ khẩu thường trú. Trường hợp các đối tượng tuyển thẳng dự tuyển vào các trường chuyên biệt (Trường PTDTNT tỉnh Phú Thọ và Trường THPT Chuyên Hùng Vương) thì thực hiện theo quy định tuyển sinh các trường này, nếu không trúng tuyển học sinh được vào học một trường THPT thuộc địa bàn huyện mà học sinh có hộ khẩu thường trú đã đăng ký trước.

đ) Hồ sơ dự tuyển

- Đơn xin dự tuyển (theo mẫu thống nhất của Sở GD&ĐT);

- Bản sao giấy khai sinh (có công chứng);

- Bằng tốt nghiệp THCS hoặc Giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS tạm thời trong năm dự tuyển do cơ sở giáo dục nơi học sinh học lớp 9 cấp;

- Học bạ cấp THCS (bản chính)

- Giấy xác nhận thuộc đối tượng được hưởng chính sách tuyển thẳng, ưu tiên, khuyến khích do cơ quan có thẩm quyền cấp (nếu có).

Chú ý:

- Đối với học sinh đã tốt nghiệp THCS từ những năm học trước, phải có xác nhận không trong thời gian thi hành án phạt tù hoặc bị hạn chế quyền công dân vào phiếu đăng ký tuyển sinh của UBND xã, phường, thị trấn hoặc cơ quan, doanh nghiệp đang trực tiếp quản lý.

- Đối với những học sinh tốt nghiệp THCS năm học 2016 – 2017 có thể nộp Bản sao giấy khai sinh (có công chứng), giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS tạm thời, học bạ (bản chính), giấy xác nhận thuộc đối tượng được hưởng ưu tiên khuyến khích sau khi nộp hồ sơ dự tuyển, nhưng phải nộp bản gốc Phiếu kết quả rèn luyện học tập do Hiệu trưởng trường THCS nơi học sinh học lớp 9 cấp (theo mẫu của Sở GD&ĐT quy định). Những học sinh này phải nộp đầy đủ các hồ sơ đó cho hội đồng tuyển sinh trước ngày 02/6/2017 (nếu không nộp sẽ không đủ điều kiện để xét tuyển, hồ sơ sẽ bị loại).

- Hiệu trưởng trường THCS chịu trách nhiệm cấp duy nhất 01 Phiếu kết quả rèn luyện học tập cho học sinh trường mình đã hoàn thành chương trình THCS.

2. Tuyển sinh đối với các trường áp dụng phương thức thi tuyển

Thí sinh dự tuyển vào các trường THPT năm học 2017-2018 (bao gồm cả trường PTDTNT tỉnh, Trường THPT Chuyên Hùng Vương với các bài thi không chuyên) được tổ chức thi chung: Chung đề, chung thời gian, sử dụng cùng một hướng dẫn chấm và sử dụng chung kết quả thi để xét tuyển.

a) Môn thi, hình thức thi

- Môn thi: Ngữ văn, Toán và tiếng Anh.

- Hình thức thi: Môn Toán, Ngữ văn thi theo hình thức tự luận; môn tiếng Anh thi theo hình thức tự luận kết hợp với trắc nghiệm khách quan.

- Chuẩn bị cho kỳ thi: Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2017-2018 chỉ diễn ra 01 đợt duy nhất trên địa bàn tỉnh. Trên cơ sở số lượng thí sinh dự thi, số lượng phòng thi và cơ sở vật chất, đội ngũ nhà trường hiện có, hiệu trưởng nhà trường liên hệ với các cơ sở giáo dục gần nhất để bố trí đủ điểm thi cho kỳ thi tuyển sinh của trường. Sở GD&ĐT ủy quyền cho hiệu trưởng trường THPT phối hợp với phòng GD&ĐT trên địa bàn để cử giáo viên làm cán bộ coi thi.

b) Thời gian làm bài

Môn Toán: 120 phút; môn Ngữ văn: 120 phút; môn tiếng Anh: 60 phút.

c) Nội dung đề thi, điểm bài thi, hệ số điểm bài thi

- Nội dung đề thi: Đề thi được ra theo chuẩn kiến thức, kỹ năng trong chương trình THCS do Bộ GD&ĐT ban hành, chủ yếu là chương trình lớp 9 THCS. Đề thi đảm bảo chính xác, phân hóa được trình độ và năng lực của học sinh, phù hợp với thời gian quy định của từng môn thi.

- Điểm bài thi là tổng điểm thành phần của từng câu hỏi trong đề thi, điểm bài thi được cho theo thang điểm từ điểm 0 (không) đến điểm 10 (mười), điểm lẻ đến 0,25 (không phải hai lăm).

- Hệ số điểm bài thi: Môn Toán và môn Ngữ văn tính hệ số 2; môn tiếng Anh tính hệ số 1.

d) Điểm cộng thêm cho đối tượng hưởng chính sách ưu tiên, khuyến khích tối đa không quá 5,0 điểm.

đ) Điểm xét tuyển, nguyên tắc xét tuyển

- Điểm xét tuyển là tổng điểm ba bài thi đã tính theo hệ số và điểm cộng thêm cho đối tượng hưởng chính sách ưu tiên, khuyến khích (nếu có).

- Điều kiện xét tuyển: Học sinh có đủ hồ sơ đăng ký dự tuyển theo quy định; có đủ 3 bài thi, không có bài thi nào bị điểm 0 (không); không vi phạm quy chế thi.

- Nguyên tắc xét tuyển: Căn cứ chỉ tiêu được giao và điểm xét tuyển, tiến hành xét tuyển từ điểm cao đến điểm thấp cho đủ chỉ tiêu. Trong trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng mà có nhiều học sinh có điểm xét tuyển bằng nhau thì tuyển theo thứ tự ưu tiên sau:

+ Điểm trung bình các môn cả năm học lớp 9 cao hơn;

+ Tổng điểm trung bình môn cả năm lớp 9 của môn Toán, Ngữ văn cao hơn.

e) Lịch thi, giấy thi, vật dụng được mang vào phòng thi

- Lịch thi (kể cả Trường PTDTNT tỉnh):

Ngày	Buổi	Môn thi	Thời gian làm bài	Giờ phát đề cho thí sinh	Giờ bắt đầu làm bài
05/6/2017	Sáng	Ngữ văn	120 phút	7 giờ 25	7 giờ 30
	Sáng	Tiếng Anh	60 phút	10 giờ 25	10 giờ 30
	Chiều	Toán	120 phút	14 giờ 25	14 giờ 30

- Giấy thi, giấy nháp: Dùng một loại giấy thi thống nhất theo mẫu của Sở GD&ĐT. Các đơn vị đặt mua tại Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị trường học tỉnh Phú Thọ. Giấy nháp cho thí sinh do nhà trường quy định.

- Các vật dụng được mang vào phòng thi: Thí sinh chỉ được mang vào phòng thi bút viết, bút chì, compa, tẩy, thước kẻ, thước tính, máy tính bỏ túi không có chức năng soạn thảo văn bản và không có thẻ nhớ; các loại máy ghi âm và ghi hình chỉ có chức năng ghi thông tin mà không truyền được thông tin và không nhận được tín hiệu âm thanh, hình ảnh trực tiếp nếu không có thiết bị hỗ trợ khác.

h) Hội đồng ra đề thi, in sao đề thi, giao nhận đề thi: Toàn tỉnh thành lập một hội đồng ra đề thi và in sao đề thi tuyển sinh THPT do Giám đốc Sở GD&ĐT quyết định.

i) Hội đồng coi thi, hội đồng chấm thi, hội đồng phúc khảo

- Mỗi trường THPT được thành lập một hội đồng coi thi;

- Toàn tỉnh thành lập một hội đồng chấm thi; thành lập một hội đồng phúc khảo (nếu có).

3. Tuyển sinh đối với các trường áp dụng phương thức xét tuyển

a) Căn cứ xét tuyển: Dựa trên kết quả rèn luyện và học tập 4 năm học ở THCS của đối tượng tuyển sinh, nếu lưu ban lớp nào thì lấy kết quả năm học lại lớp đó.

b) Điểm xét tuyển: Là tổng số điểm của điểm tính theo kết quả rèn luyện và học tập của 4 năm học ở THCS và điểm cộng thêm cho đối tượng ưu tiên, khuyến khích.

c) Điểm tính theo kết quả rèn luyện và học tập mỗi năm học của học sinh THCS được tính như sau:

- Hạnh kiểm Tốt, học lực Giỏi: 10 điểm;

- Hạnh kiểm Khá, học lực Giỏi hoặc hạnh kiểm Tốt, học lực Khá: 9,0 điểm;

- Hạnh kiểm Khá, học lực Khá: 8,0 điểm;

- Hạnh kiểm Trung bình, học lực Giỏi hoặc hạnh kiểm Tốt, học lực Trung bình: 7,0 điểm;

- Hạnh kiểm Khá, học lực Trung bình hoặc hạnh kiểm Trung bình, học lực Khá: 6,0 điểm;

- Các trường hợp còn lại: 5,0 điểm.

d) Điểm cộng thêm cho đối tượng được hưởng chế độ ưu tiên, khuyến khích tối đa không quá 4,0 điểm.

đ) Trong trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng mà có nhiều học sinh có điểm xét tuyển bằng nhau thì tuyển theo thứ tự ưu tiên sau:

+ Điểm trung bình các môn cả năm học lớp 9 cao hơn;

+ Tổng điểm trung bình môn cả năm lớp 9 của môn Toán, Ngữ văn cao hơn.

II. TUYỂN SINH LỚP 10 TRƯỜNG PTDTNT TỈNH PHÚ THỌ

Việc tuyển sinh vào lớp 10 Trường PTDTNT tỉnh Phú Thọ thực hiện theo Quy chế 01 của Bộ GD&ĐT và tổ chức tuyển sinh như các trường THPT công lập không chuyên.

1. Phương thức tuyển sinh: Thi tuyển.

2. Đối tượng, phân bổ chỉ tiêu, địa bàn tuyển sinh:

a) Đối tượng tuyển sinh: Học sinh tốt nghiệp THCS theo chương trình giáo dục phổ thông hoặc giáo dục thường xuyên, trong độ tuổi quy định và thuộc diện sau:

Thanh niên, thiếu niên là người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú và định cư từ 03 năm trở lên (tính đến ngày tuyển sinh) ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn của tỉnh Phú Thọ theo quy định hiện hành.

Trường PTDTNT tỉnh được phép tuyển sinh không quá 5% trong tổng số chỉ tiêu tuyển mới hàng năm là con em người dân tộc Kinh có hộ khẩu thường trú và định cư từ 03 năm trở lên (tính đến ngày tuyển sinh) ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn của tỉnh Phú Thọ theo quy định hiện hành.

b) Phân bổ chỉ tiêu: Căn cứ chỉ tiêu kế hoạch phát triển giáo dục năm học 2017-2018 được giao, Trường PTDTNT tỉnh xây dựng kế hoạch phân bổ chỉ tiêu tuyển sinh cho các huyện, trình Giám đốc Sở GD&ĐT phê duyệt.

c) Địa bàn tuyển sinh: Tuyển sinh trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

3. Điều kiện và hồ sơ dự tuyển

a) Điều kiện dự tuyển

- Thuộc đối tượng, địa bàn tuyển sinh theo quy định;
- Trong độ tuổi quy định và có đủ hồ sơ hợp lệ.

b) Hồ sơ dự tuyển

Học sinh tham gia dự tuyển phải có đầy đủ các loại giấy tờ sau:

- Đơn xin dự tuyển sinh có xác nhận của UBND cấp xã (theo mẫu thống nhất của Sở GD&ĐT);
- Bản chính học bạ THCS có xác nhận đã hoàn thành chương trình THCS;
- Bằng tốt nghiệp THCS hoặc Giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS tạm thời trong năm dự tuyển do cơ sở giáo dục nơi học sinh học lớp 9 cấp;
- Bản sao giấy khai sinh (có công chứng);
- Giấy xác nhận thuộc đối tượng được hưởng chính sách tuyển thẳng, ưu tiên, khuyến khích do cơ quan có thẩm quyền cấp (nếu có);
- Bản sao sổ hộ khẩu (có công chứng). Trong trường hợp sổ hộ khẩu bị thất lạc phải có giấy xác nhận hộ khẩu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Chú ý:

- Đối với học sinh đã tốt nghiệp THCS từ những năm học trước, phải có xác nhận không trong thời gian thi hành án phạt tù hoặc bị hạn chế quyền công dân vào phiếu đăng ký tuyển sinh của UBND xã, phường, thị trấn hoặc cơ quan, doanh nghiệp đang trực tiếp quản lý.
- Đối với những học sinh tốt nghiệp THCS năm học 2016 – 2017 có thể nộp Bản sao giấy khai sinh (có công chứng), giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS tạm thời, học bạ (bản chính), giấy xác nhận thuộc đối tượng được hưởng ưu tiên khuyến khích sau khi nộp hồ sơ dự tuyển, nhưng phải nộp bản gốc Phiếu kết quả rèn luyện học tập do Hiệu trưởng trường THCS nơi học sinh học lớp 9 cấp (theo mẫu của Sở GD&ĐT quy định). Những học sinh này phải nộp đầy đủ các hồ sơ đó cho hội đồng tuyển sinh trước ngày **02/6/2017** (nếu không nộp sẽ không đủ điều kiện để xét tuyển, hồ sơ sẽ bị loại).
- Hiệu trưởng trường THCS chịu trách nhiệm cấp duy nhất 01 Phiếu kết quả rèn luyện học tập cho học sinh trường mình đã hoàn thành chương trình THCS.

4. Lịch thi, môn thi, hình thức thi, thời gian làm bài thi, hệ số điểm bài thi: Thực hiện như đối với các trường THPT công lập không chuyên tổ chức thi tuyển.

5. Điểm xét tuyển, nguyên tắc xét tuyển

a) Điểm xét tuyển: Điểm xét tuyển là tổng điểm ba bài thi đã tính theo hệ số và điểm ưu tiên, khuyến khích (nếu có).

b) Nguyên tắc xét tuyển

Xét tuyển từ điểm cao đến điểm thấp cho đủ chỉ tiêu được giao. Trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng mà có nhiều học sinh có điểm xét tuyển bằng nhau thì tuyển

theo thứ tự ưu tiên sau: Điểm trung bình các môn cả năm học năm học lớp 9 cao hơn; Tổng điểm trung bình môn Toán và môn Ngữ văn năm học lớp 9 cao hơn.

6. Đăng ký dự tuyển

Học sinh đúng đối tượng, đúng địa bàn được đăng ký dự tuyển vào trường trường PTDTNT tỉnh (kể cả học sinh diện tuyển thẳng theo quy định nếu có nguyện vọng). Ngoài việc đăng ký dự tuyển nguyện vọng vào Trường PTDTNT tỉnh (NV1), học sinh được phép đăng ký vào một trường THPT trên địa bàn huyện mà học sinh có hộ khẩu thường trú tại huyện đó (NV2). Nếu không trúng tuyển vào Trường PTDTNT tỉnh (NV1): Đối với những học sinh thuộc đối tượng tuyển thẳng vào trường THPT không phải trường chuyên biệt được vào học tại một trường THPT thuộc huyện mà học sinh có hộ khẩu thường trú (NV2); đối với những học sinh không thuộc đối tượng tuyển thẳng vào trường THPT không phải trường chuyên biệt thì được chuyển kết quả thi tuyển để xét tuyển vào trường THPT đã đăng ký (NV 2) thuộc huyện học sinh có hộ khẩu thường trú (Trong trường hợp những trường này thực hiện tuyển sinh theo phương thức xét tuyển thì tham gia xét tuyển bình đẳng như những học sinh khác).

Nếu học sinh đăng ký dự tuyển vào Trường PTDTNT tỉnh và một trường THPT khác (không kể Trường THPT Chuyên Hùng Vương) thì phải thi tại hội đồng coi thi tuyển sinh Trường PTDTNT tỉnh.

Hiệu trưởng Trường PTDTNT tỉnh lập kế hoạch tuyển sinh, ra thông báo tuyển sinh cụ thể, chi tiết; hướng dẫn học sinh làm hồ sơ, tiếp nhận và hoàn thiện hồ sơ học sinh dự thi và các nội dung khác liên quan đến tuyển sinh theo quy chế.

III. TUYỂN SINH LỚP 10 TRƯỜNG THPT CHUYÊN HÙNG VƯƠNG

Việc tuyển sinh vào lớp 10 Trường THPT Chuyên Hùng Vương thực hiện theo Quy chế 06 của Bộ GD&ĐT.

1. Phương thức tuyển sinh: Việc tổ chức tuyển sinh được tiến hành hai vòng:

- Vòng 1: Tổ chức sơ tuyển đối với những học sinh có hồ sơ dự tuyển hợp lệ và đủ điều kiện dự tuyển theo quy định.

Tính điểm vòng sơ tuyển gồm các tiêu chí:

+ **Tiêu chí 1.** Điểm xếp loại hạnh kiểm, học lực (cả năm) của mỗi năm học ở cấp học THCS, được tính: Học lực Khá được 0,5 điểm; học lực Giỏi được 1,0 điểm; hạnh kiểm Khá được 0,5 điểm; hạnh kiểm Tốt được 1,0 điểm;

+ **Tiêu chí 2.** Điểm kết quả dự thi chọn học sinh giỏi, thi tài năng dành cho học sinh THCS: Thí sinh đạt giải trong kỳ thi chọn học sinh giỏi lớp 9 cấp tỉnh các bộ môn văn hóa; Thí sinh đạt giải hoặc huy chương (cá nhân hoặc đồng đội) trong các kỳ thi (cấp tỉnh trở lên) do ngành giáo dục phối hợp với các ngành khác tổ chức: thi Olympic Toán Hà Nội mở rộng (HOMC), thi Olympic tiếng Anh trực tuyến (OSE), thi văn nghệ, thi thể dục thể thao, thi viết thư quốc tế (UPU), thi khoa học kỹ thuật, thi vận dụng kiến thức liên môn dành cho học sinh trung học, thi sáng tạo thanh thiếu niên, nhi đồng được tính điểm sơ tuyển như sau:

Giải quốc gia hoặc giải Nhất (Huy chương Vàng) cấp tỉnh được 4,0 điểm;

Giải Nhì (Huy chương Bạc) cấp tỉnh được 3,0 điểm;

Giải Ba (Huy chương Đồng) cấp tỉnh được 2,0 điểm;

Giải Khuyến khích (Bằng khen) cấp tỉnh được 1,0 điểm.

Trường hợp thí sinh đạt nhiều giải (huy chương) chỉ tính theo giải (huy chương) cao nhất.

Điểm sơ tuyển là tổng điểm của các tiêu chí trên. Học sinh đăng ký dự tuyển có điểm sơ tuyển từ 5,0 điểm trở lên thì được chọn vào thi tuyển vòng 2.

- Vòng 2: Tổ chức thi tuyển đối với những học sinh đã qua sơ tuyển ở vòng 1.

2. Chỉ tiêu, địa bàn, tuyển sinh

a) Chỉ tiêu tuyển sinh:

- Tổng số chỉ tiêu tuyển vào các lớp 10 chuyên: 340 học sinh.

+ Đối với các lớp chuyên: Toán, Vật lí, Hóa học, Ngữ văn, Lịch sử, tiếng Anh mỗi lớp tuyển 35 học sinh;

+ Đối với các lớp chuyên: Địa lí, tiếng Pháp mỗi lớp tuyển 33 học sinh;

+ Đối với các lớp chuyên: Sinh học, Tin học mỗi lớp tuyển 32 học sinh.

- Chỉ tiêu tuyển sinh vào 02 lớp không chuyên: 76 học sinh.

b) Địa bàn tuyển sinh

Trường THPT Chuyên Hùng Vương chỉ tuyển học sinh có hộ khẩu thường trú trong địa bàn tỉnh Phú Thọ, học sinh có hộ khẩu ở tỉnh khác đăng ký dự tuyển phải được Giám đốc Sở GD&ĐT xem xét, giải quyết. Hồ sơ gồm: (1) Đơn xin dự tuyển vào lớp 10 tại tỉnh Phú Thọ (Do cha, mẹ học sinh hoặc người giám hộ viết tay hoặc đánh máy), (2) bản sao sổ hộ khẩu có công chứng, (3) bản sao học bạ THCS có công chứng. Học sinh có nguyện vọng đăng ký dự thi vào trường THPT nào thì nộp hồ sơ về trường đó, nhà trường có trách nhiệm nhận hồ sơ, kiểm tra, lập danh sách (theo mẫu đính kèm) và báo cáo bằng văn bản gửi về Sở GD&ĐT (qua phòng GDTrH) trước ngày **25/5/2017**).

3. Điều kiện, hồ sơ dự tuyển

a) Điều kiện dự tuyển: Học sinh được tham gia dự tuyển vào THPT Chuyên Hùng Vương phải có đủ các điều kiện sau:

- Thuộc địa bàn tuyển sinh; trong độ tuổi quy định;

- Tốt nghiệp THCS. Xếp loại hạnh kiểm và học lực cả năm học của các lớp 6, 7, 8, 9 cấp THCS đạt từ Khá trở lên;

- Đối với học sinh thi vào lớp chuyên: Phải có điểm trung bình môn cả năm ($ĐTB_{mcn}$) lớp 9 của môn chuyên đạt từ 7,0 trở lên (Học sinh thi chuyên tiếng Pháp lấy $ĐTB_{mcn}$ lớp 9 môn tiếng Anh; học sinh thi chuyên Tin lấy $ĐTB_{mcn}$ lớp 9 môn Toán).

b) Hồ sơ dự tuyển

Học sinh đăng ký dự tuyển vào Trường THPT Chuyên Hùng Vương phải có đủ các hồ sơ sau:

- Đơn xin dự tuyển và ghi đầy đủ các thông tin trong đơn theo mẫu do Sở GD&ĐT quy định;

- Học bạ THCS (bản chính);

- Bản sao giấy khai sinh (có công chứng);

- Các giấy chứng nhận để hưởng chế độ tuyển thẳng (nếu có) hoặc để dự sơ tuyển (học sinh đạt giải, huy chương trong các kỳ thi chọn học sinh giỏi, các cuộc thi do ngành giáo dục và đào tạo tổ chức hoặc phối hợp với các ngành từ cấp tỉnh trở lên tổ chức);

- Bằng tốt nghiệp THCS (bản chính) hoặc Giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời do hiệu trưởng trường THCS nơi học sinh học lớp 9 cấp.

Chú ý:

- Đối với học sinh đã tốt nghiệp THCS từ những năm học trước, phải có xác nhận không trong thời gian thi hành án phạt tù hoặc bị hạn chế quyền công dân vào phiếu đăng ký tuyển sinh của UBND xã, phường, thị trấn hoặc cơ quan, doanh nghiệp đang trực tiếp quản lý.

- Đối với những học sinh tốt nghiệp THCS năm học 2016 – 2017 có thể nộp Bản sao giấy khai sinh (có công chứng), giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS tạm thời, học bạ (bản chính), giấy xác nhận thuộc đối tượng được hưởng ưu tiên khuyến khích sau khi nộp hồ sơ dự tuyển, nhưng phải nộp bản gốc Phiếu kết quả rèn luyện học tập do Hiệu trưởng trường THCS nơi học sinh học lớp 9 cấp (theo mẫu của Sở GD&ĐT quy định). Những học sinh này phải nộp đầy đủ các hồ sơ đó cho hội đồng tuyển sinh trước ngày **02/6/2017** (nếu không nộp sẽ không đủ điều kiện để xét tuyển, hồ sơ sẽ bị loại).

- Hiệu trưởng trường THCS chịu trách nhiệm cấp duy nhất 01 Phiếu kết quả rèn luyện học tập cho học sinh trường mình đã hoàn thành chương trình THCS.

4. Môn thi, hình thức thi, thời gian làm bài thi, điểm bài thi, hệ số điểm bài thi (đối với vòng 2)

a) Môn thi: Toán, Ngữ văn, tiếng Anh và 01 môn chuyên. Nếu môn chuyên là Toán, Ngữ văn hoặc tiếng Anh thì mỗi môn này phải thi 2 bài: Một bài thi không chuyên và một bài thi chuyên với mức độ yêu cầu cao hơn; nếu thí sinh thi vào lớp chuyên Tin học thì bài thi môn chuyên là Toán; nếu thí sinh thi vào chuyên Tiếng Pháp thì bài thi môn chuyên là Tiếng Anh. Bài thi chuyên môn tiếng Anh có nội dung nghe, đọc hiểu, viết và kiến thức ngôn ngữ.

b) Hình thức thi: Môn tiếng Anh thi theo hình thức tự luận kết hợp với trắc nghiệm khách quan; các môn còn lại thi theo hình thức tự luận.

c) Thời gian làm bài

- Bài thi không chuyên: Môn Toán 120 phút, môn Ngữ văn là 120 phút và môn tiếng Anh là 60 phút;

- Bài thi chuyên: 150 phút.

d) Điểm bài thi: Điểm bài thi tính theo thang điểm 10.

đ) Hệ số điểm bài thi:

- Xét tuyển vào lớp chuyên: Điểm các bài thi không chuyên tính hệ số 1, điểm bài thi môn chuyên tính hệ số 3;

- Xét tuyển vào lớp không chuyên: Chỉ tính điểm bài thi các môn không chuyên (bài thi các môn chung: Toán, Ngữ văn và tiếng Anh). Điểm bài thi môn Toán và Ngữ văn tính hệ số 2, điểm bài thi môn tiếng Anh tính hệ số 1.

5. Lịch thi, giấy thi, vật dụng được mang vào phòng thi

a) Lịch thi

Ngày thi	Buổi thi	Môn thi	Thời gian làm bài	Giờ phát đề cho thí sinh	Giờ bắt đầu làm bài
05/6/2017	Sáng	Ngữ văn (không chuyên)	120 phút	7 giờ 25	7 giờ 30
	Sáng	Tiếng Anh (không chuyên)	60 phút	10 giờ 25	10 giờ 30
	Chiều	Toán (không chuyên)	120 phút	14 giờ 25	14 giờ 30
06/6/2017	Sáng	Các môn chuyên: Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh (chuyên Tiếng Anh)	150 phút	7 giờ 25	7 giờ 30
	Chiều	Các môn chuyên: Vật lí, Hóa học, Sinh học, Lịch sử, Địa lí, Toán (chuyên Tin học), Tiếng Anh (chuyên Tiếng Pháp)	150 phút	14 giờ 25	14 giờ 30

b) Giấy thi và các vật dụng được mang vào phòng thi thực hiện như thi tuyển sinh vào lớp 10 các trường THPT không chuyên. Riêng đối với các thí sinh dự thi môn chuyên Địa lí được mang Atlas Địa lí Việt Nam do Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam ấn hành, không được đánh dấu hoặc viết thêm bất cứ nội dung gì.

6. Điểm xét tuyển, nguyên tắc, phương pháp xét tuyển

a) Điểm xét tuyển:

- Điểm xét vào lớp chuyên là tổng số điểm các bài thi không chuyên, điểm bài thi môn chuyên tương ứng với lớp chuyên (đã tính hệ số);
- Điểm xét tuyển vào lớp không chuyên là tổng số điểm các bài thi môn không chuyên (điểm các bài thi môn Toán và Ngữ văn tính hệ số 2; môn tiếng Anh tính hệ số 1).

b) Nguyên tắc xét tuyển: Chỉ xét tuyển đối với thí sinh được tham gia thi tuyển, đã thi đủ các bài thi theo quy định, không vi phạm Quy chế trong kỳ thi tuyển sinh, các bài thi đều đạt điểm lớn hơn 2,0 (hai điểm).

c) Cách xét tuyển:

- Xét tuyển vào lớp chuyên: Căn cứ điểm xét tuyển vào lớp chuyên, xét từ cao xuống thấp để tuyển đủ chỉ tiêu được giao cho từng môn chuyên. Trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng mà có nhiều thí sinh có điểm xét tuyển bằng nhau thì tiếp tục xét chọn thí sinh theo thứ tự ưu tiên sau: Có điểm thi môn chuyên đăng ký dự thi cao hơn; có điểm sơ tuyển cao hơn; có điểm trung bình môn chuyên đăng ký dự thi năm học lớp 9 cao hơn; có điểm trung bình các môn cả năm học lớp 9 cao hơn.

- Xét tuyển vào lớp không chuyên: Căn cứ điểm xét tuyển vào lớp không chuyên, xét từ cao xuống thấp để tuyển đủ chỉ tiêu các lớp không chuyên. Trường hợp

xét đến chỉ tiêu cuối cùng mà có nhiều thí sinh có điểm xét tuyển bằng nhau thì tiếp tục xét chọn thí sinh theo thứ tự ưu tiên sau: Điểm trung bình các môn cả năm học lớp 9 cao hơn; Tổng điểm trung bình cả năm môn Toán và môn Ngữ văn năm học lớp 9 cao hơn.

Nếu thí sinh đã trúng tuyển vào lớp chuyên (theo nguyện vọng 1 hoặc nguyện vọng 2) thì không được xét trúng tuyển vào lớp không chuyên.

7. Đăng ký dự tuyển

Học sinh đăng ký dự tuyển vào Trường THPT Chuyên Hùng Vương được đăng ký tối đa 2 nguyện vọng vào hai lớp chuyên ở hai môn chuyên khác nhau (nếu lịch thi hai môn chuyên không trùng nhau).

Học sinh cần xác định và ghi rõ nguyện vọng thứ nhất (NV1) và nguyện vọng thứ hai (NV2) trong đơn dự tuyển nếu đăng ký dự tuyển 2 môn chuyên để làm căn cứ xét tuyển.

Đồng thời với việc đăng ký dự tuyển vào lớp chuyên, học sinh có thể đăng ký dự tuyển vào lớp không chuyên của trường (NV3). Ngoài ra, học sinh được đăng ký dự tuyển vào Trường THPT tỉnh (NV4) nếu đủ điều kiện dự tuyển của trường này và vào một trường THPT khác (NV5). Theo đó, học sinh dự thi vào Trường THPT Chuyên Hùng Vương được sử dụng kết quả của các bài thi không chuyên để xét tuyển vào trường THPT công lập và Trường THPT tỉnh khi không trúng tuyển vào Trường THPT Chuyên Hùng Vương, nếu có nguyện vọng.

*Thí sinh dự tuyển vào các trường THPT năm học 2017-2018 (bao gồm cả trường THPT tỉnh, Trường THPT Chuyên Hùng Vương với các bài thi không chuyên) được tổ chức thi chung: **Chung đề, chung thời gian, cùng thời điểm, sử dụng cùng một hướng dẫn chấm và sử dụng chung kết quả thi để xét tuyển.***

Khi không trúng tuyển vào Trường THPT Chuyên Hùng Vương, thí sinh được sử dụng kết quả các bài thi không chuyên để xét tuyển vào một trường THPT khác đã đăng ký dự tuyển trước (NV4, NV5). Trong trường hợp trường THPT (NV5) thực hiện tuyển sinh theo phương thức xét tuyển thì những học sinh chuyển về tham gia xét tuyển bình đẳng như những học sinh khác.

Những học sinh đăng ký dự tuyển vào Trường THPT Chuyên Hùng Vương và đăng ký dự tuyển vào trường THPT khác như nói trên thì phải dự thi tại Hội đồng coi thi tuyển sinh Trường THPT Chuyên Hùng Vương.

Những vấn đề khác thực hiện theo Quy chế 06 và Thông tư 12/2014/TT-BGDĐT ngày 18/4/2014 của Bộ GD&ĐT.

Phần V

CÁC BAN VÀ SẮP XẾP HỌC SINH VÀO HỌC CÁC BAN

1. Phương án phân ban trong trường THPT

Nội dung, các bước tiến hành thực hiện phân ban, các trường THPT thực hiện theo Văn bản số 534/SGD&ĐT-GDTrH ngày 10/6/ 2009 của Sở GD&ĐT Phú Thọ. Thời gian muộn nhất duyệt phương án phân ban của các đơn vị tại Sở GD&ĐT là ngày 19/5/2017.

2. Các căn cứ để xếp người học vào các ban

Việc xếp người học vào các ban căn cứ vào:

- a) Phương án phân ban đã được phê duyệt;
- b) Kết quả tuyển sinh và nguyện vọng, năng lực của học sinh trúng tuyển.

3. Xếp học sinh vào các lớp

Căn cứ vào phương án phân ban của trường đã được phê duyệt; căn cứ vào kết quả xét tuyển của học sinh đã tuyển, các trường THPT tổ chức xếp học sinh vào các lớp.

Phần VI LỊCH CÔNG TÁC TUYỂN SINH

1. Công tác chuẩn bị

STT	Nội dung công việc	Thời gian	Ghi chú
1	Các trường THPT, PTDTNT tỉnh, PTDTNT huyện giới thiệu danh sách thành viên Hội đồng tuyển sinh (mẫu của Sở).	Trước ngày 13/5/2017	Các trường nộp danh sách về phòng GDTrH bằng văn bản có dấu đỏ và theo địa chỉ email: phonggdtrh.sophutho@moet.edu.vn .
2	Tổ chức tập huấn công tác tuyển sinh.	Ngày 14/5/2017	Có công văn triệu tập riêng.
3	Các trường THPT ngoài công lập xây dựng kế hoạch tuyển sinh, trình Giám đốc Sở phê duyệt.	Trước ngày 19/5/2017	Các trường nộp 02 bản kế hoạch tuyển sinh tại phòng GDTrH.
4	Các trường THPT, PTDTNT tỉnh xây dựng phương án phân ban, xin ý kiến UBND cấp huyện và trình Giám đốc Sở phê duyệt.	Trước ngày 19/5/2017	Các trường lập thành 03 bản nộp tại phòng GDTrH.
5	Các phòng GD&ĐT báo cáo kế hoạch tuyển sinh THCS về Sở GD&ĐT (qua phòng GDTrH).	Trước ngày 19/5/2017	Kế hoạch tuyển sinh THCS của các đơn vị phải có ý kiến của Sở GD&ĐT trước khi trình UBND cấp huyện phê duyệt.
6	Trường THPT Chuyên Hùng Vương thu hồ sơ dự tuyển.	Từ ngày 20/5/2017 đến 17 giờ 00 ngày 25/5/2017	Các trường mua đơn dự tuyển tại Công ty cổ phần Sách và Thiết bị trường học Phú Thọ.
7	Các trường THPT không chuyên, PTDTNT tỉnh (trừ các trường THPT ngoài công lập tuyển sinh theo phương thức xét tuyển) thu hồ sơ dự tuyển.	Từ ngày 20/5/2017 đến 17 giờ 00 ngày 28/5/2017	
8	Các trường THPT, THPT Chuyên Hùng Vương nộp danh sách đăng ký dự thi tại tỉnh Phú Thọ của học sinh ngoài tỉnh về Sở GD&ĐT (qua phòng GDTrH).	Trước ngày 25/5/2017	Hồ sơ gồm: Đơn xin dự tuyển vào lớp 10 tại tỉnh Phú Thọ, bản sao sổ hộ khẩu có công chứng, bản sao học bạ THCS có công

STT	Nội dung công việc	Thời gian	Ghi chú
			chúng.
9	Các trường PTDTNT huyện lập kế hoạch tuyển sinh của trường, báo cáo và xin ý kiến UBND huyện, sau đó trình Giám đốc Sở phê duyệt.	Trước ngày 25/5/2017	Các trường lập thành 03 bản nộp tại phòng GDTrH.
10	Các trường THPT, PTDTNT tỉnh (trừ các trường THPT ngoài công lập tuyển sinh theo phương thức xét tuyển) nhập dữ liệu tuyển sinh theo phần mềm của Sở, báo cáo và nộp dữ liệu đăng ký dự tuyển của học sinh về Sở.	Trước 17 giờ 00 ngày 30/5/2017	Nộp về phòng KT&KĐCLGD (Sở GD&ĐT)

2. Công tác tổ chức thi tuyển, xét tuyển

STT	Trường	Phương thức tuyển sinh	Thời gian tổ chức thi	Ghi chú
1	THPT Chuyên Hùng Vương	Thi tuyển	- Vòng 1 (Sơ tuyển): Xong trước 17 giờ 00 ngày 27/5/2017. - Vòng 2 (Thi tuyển): Ngày 05,06/6/2017.	
2	THPT công lập (không chuyên), PTDTNT tỉnh	Thi tuyển	Ngày 05/6/2017.	
3	THPT ngoài công lập	Xét tuyển	Không tổ chức thi	Nếu thi tuyển thì thực hiện như các trường THPT công lập
4	PTDTNT huyện	Xét tuyển	Không tổ chức thi	

3. Duyệt kết quả tuyển sinh

a) Hồ sơ duyệt tuyển sinh

- Đối với các trường THPT tổ chức thi tuyển:

+ Biên bản xét tuyển, có đủ họ tên, chữ ký của tất cả các thành viên, Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu;

+ Danh sách của tất cả thí sinh đăng ký dự tuyển và kết quả thi tuyển được in ra từ chương trình của Sở GD&ĐT theo thứ tự quy định về số báo danh;

+ Danh sách tất cả các thí sinh đăng ký dự tuyển và kết quả thi tuyển được in ra từ **phần mềm quản lý tuyển sinh** của Sở GD&ĐT đã sắp xếp theo thứ tự có điểm xét tuyển từ cao xuống thấp;

+ Danh sách thí sinh trúng tuyển vào lớp 10 năm học 2017-2018 trình Sở duyệt làm thành 03 bản như nhau. Sau khi được Sở ký duyệt, lưu tại Sở 02 bản và tại trường 01 bản;

+ Đĩa dữ liệu để in giấy chứng nhận trúng tuyển.

- Đối với các trường THPT xét tuyển:

+ Biên bản xét tuyển, có đủ họ tên, chữ ký của tất cả các thành viên, Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu;

+ Danh sách của tất cả thí sinh đăng ký dự tuyển và kết quả thi tuyển được in ra từ chương trình của Sở GD&ĐT (theo thứ tự quy định về số báo danh đối với trường chuyên và không chuyên);

+ Danh sách tất cả các thí sinh đăng ký dự tuyển và kết quả xét tuyển được in ra từ **phần mềm quản lý tuyển sinh** của Sở GD&ĐT đã sắp xếp theo thứ tự có điểm xét tuyển từ cao xuống thấp;

+ Danh sách thí sinh trúng tuyển vào lớp 10 năm học 2017-2018 trình Sở duyệt làm thành 03 bản như nhau. Sau khi được Sở ký duyệt, lưu tại Sở 02 bản và tại trường 01 bản;

- Đối với các trường PTDTNT huyện:

+ Biên bản xét tuyển (01 bản);

+ Bảng ghi điểm xét tuyển theo thứ tự từ cao đến thấp (02 bản);

+ Danh sách học sinh được tuyển có xác nhận của UBND cấp huyện (03 bản).

Chú ý: Với những thí sinh thuộc diện tuyển thẳng và thí sinh có điểm xét tuyển bằng nhau (bằng điểm chuẩn) hoặc duyệt bổ sung từ lần 2 trở lên, khi về Sở duyệt, hội đồng tuyển sinh của trường cần mang theo danh sách và đầy đủ hồ sơ dự tuyển của tất cả những thí sinh này.

b) Lịch duyệt kết quả tuyển sinh

STT	Ngày duyệt	Các đơn vị
1	26/6/2017	Trường THPT Chuyên Hùng Vương
2	27/6/2017	Các trường PTDTNT huyện
3	29/6/2017	Trường PTDTNT tỉnh Phú Thọ
4	03/7/2017	Các trường công lập thuộc địa bàn thành phố Việt Trì, thị xã Phú Thọ và các huyện: Lâm Thao, Hạ Hòa.
5	04/7/2017	Các trường công lập thuộc địa bàn các huyện: Tam Nông, Thanh Ba, Cẩm Khê, Phù Ninh.
6	05/7/2017	Các trường công lập thuộc địa bàn các huyện: Đoan Hùng, Tân Sơn, Thanh Thủy, Thanh Sơn, Yên Lập.
7	11/7/2017	Các trường THPT: Tân Đà, Lâm Thao, Thị xã Phú Thọ, trường PT Hermann Gmeiner.
8	12/7/2017	Các trường THPT: Nguyễn Tất Thành, Vũ Thê Lang, Nguyễn Bình Khiêm, Trần Phú, Trường Thịnh.

4. Việc thông báo kết quả tuyển sinh; trả, tiếp nhận hồ sơ học sinh không trúng tuyển vào Trường THPT Chuyên Hùng Vương, trường PTDTNT tỉnh, trường THPT công lập chuyển về dự xét tuyển

- Ngay sau khi được Sở GD&ĐT duyệt kết quả tuyển sinh, tất cả các trường ra thông báo công khai kết quả tuyển sinh, trả hồ sơ cho học sinh không trúng tuyển, hướng dẫn học sinh nộp hồ sơ về các trường THPT đã đăng ký nguyện vọng từ trước.

- Để tiến độ tuyển sinh theo đúng kế hoạch, Hội đồng tuyển sinh của các trường làm việc cả ngày thứ 7 và chủ nhật; thông báo công khai tới học sinh và phụ huynh học sinh biết:

+ Học sinh không trúng tuyển vào Trường THPT Chuyên Hùng Vương, đăng ký dự tuyển vào Trường PTDTNT tỉnh (theo NV4) phải rút toàn bộ hồ sơ của mình và nộp về trường này trước **17h00 ngày 27/6/2017**. Sau thời điểm này, Trường PTDTNT tỉnh không tiếp nhận hồ sơ dự tuyển của học sinh thi tại Hội đồng Trường THPT Chuyên Hùng Vương chuyển về và thực hiện xét tuyển theo quy định.

+ Học sinh không trúng tuyển vào Trường THPT Chuyên Hùng Vương và Trường PTDTNT tỉnh, đăng ký dự tuyển vào trường THPT khác phải rút toàn bộ hồ sơ của mình và nộp về trường THPT đã đăng ký dự tuyển trước **17h00 ngày 01/7/2017**. Sau thời điểm này, trường THPT không tiếp nhận hồ sơ dự tuyển của học sinh thi tại Hội đồng Trường THPT Chuyên Hùng Vương, Trường PTDTNT tỉnh chuyển về và thực hiện xét tuyển theo quy định.

+ Các trường THPT công lập sau khi được duyệt kết quả tuyển sinh, thông báo công khai kết quả tuyển sinh và phải trả ngay hồ sơ cho những học sinh không trúng tuyển để học sinh nộp hồ sơ đăng ký xét tuyển vào các trường THPT ngoài công lập (nếu có nguyện vọng).

Những nội dung khác như dữ liệu tuyển sinh, thành lập hội đồng coi thi, chấm thi, phúc khảo, kinh phí và ấn phẩm phục vụ tuyển sinh,...Sở GD&ĐT sẽ có hướng dẫn riêng.

Phần VII **TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN**

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

- a) Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch tuyển sinh đã được UBND tỉnh phê duyệt;
- b) Hướng dẫn công tác tuyển sinh và việc thực hiện kinh phí tuyển sinh cho các trường THPT, PTDTNT tỉnh và huyện;
- c) Ra quyết định thành lập hội đồng tuyển sinh của mỗi trường THPT, PTDTNT; hội đồng ra đề thi, hội đồng coi thi, hội đồng chấm thi, hội đồng phúc khảo;
- d) Tiếp nhận hồ sơ của các hội đồng tuyển sinh, hội đồng coi thi, hội đồng chấm thi, ra quyết định phê duyệt kết quả tuyển sinh của từng trường THPT, PTDTNT;
- đ) Tổ chức thanh tra, kiểm tra công tác tuyển sinh;
- e) Lưu trữ hồ sơ tuyển sinh THPT theo quy định của pháp luật về lưu trữ;
- g) Tổng hợp, báo cáo kết quả tuyển sinh với UBND tỉnh và Bộ GD&ĐT theo quy định.

2. Phòng giáo dục và đào tạo huyện, thành, thị

- a) Thực hiện sự chỉ đạo, hướng dẫn của Sở GD&ĐT về công tác tuyển sinh. Lập kế hoạch tuyển sinh, báo cáo xin ý kiến Sở GD&ĐT, trình UBND cấp huyện phê duyệt và hướng dẫn việc tổ chức thực hiện kế hoạch này đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ phổ cập giáo dục trên địa bàn được phân công;
- b) Chỉ đạo các trường THCS cấp đúng số lượng (01) Phiếu ghi kết quả rèn luyện học tập cho học sinh đã hoàn thành chương trình cấp THCS;
- c) Phê duyệt kết quả tuyển sinh của từng trường THCS;
- d) Kiểm tra công tác tuyển sinh;
- đ) Lưu trữ hồ sơ tuyển sinh theo quy định của pháp luật về lưu trữ.
- e) Tổng hợp, báo cáo kết quả tuyển sinh với UBND huyện (thị, thành) và Sở GD&ĐT theo quy định trước ngày 31/7/2017.

3. Trường trung học cơ sở

a) Thực hiện sự chỉ đạo, hướng dẫn của phòng GD&ĐT về công tác tuyển sinh. Lập kế hoạch tuyển sinh, báo cáo UBND xã (phường, thị trấn) và phòng GD&ĐT; ra thông báo tuyển sinh sau khi kế hoạch được phê duyệt; cấp đúng 01 Phiếu ghi kết quả rèn luyện học tập cho học sinh đã hoàn thành chương trình cấp THCS;

Đối với các trường PTDTNT huyện lập kế hoạch tuyển sinh, báo cáo xin ý kiến của UBND huyện và trình Giám đốc Sở GD&ĐT phê duyệt;

b) Chuẩn bị kinh phí, cơ sở vật chất phục vụ công tác tuyển sinh;

c) Thực hiện kế hoạch tuyển sinh gắn với việc thực hiện tốt nhiệm vụ phổ cập giáo dục được giao;

d) Vận động, tiếp nhận học sinh khuyết tật vào học;

đ) Được sử dụng con dấu của nhà trường vào các văn bản của hội đồng tuyển sinh;

e) Tiếp nhận các khiếu nại, giải quyết khiếu nại theo thẩm quyền hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền giải quyết;

g) Lưu trữ hồ sơ tuyển sinh theo quy định của pháp luật về lưu trữ;

h) Tổng hợp, báo cáo kết quả tuyển sinh với các cấp quản lý có thẩm quyền theo quy định trước ngày 31/7/2017.

4. Trường trung học phổ thông

a) Lập phương án phân ban, báo cáo xin ý kiến UBND huyện (thị, thành), trình Giám đốc Sở GD&ĐT phê duyệt;

b) Tiếp nhận hồ sơ của học sinh và bàn giao hồ sơ học sinh cho hội đồng tuyển sinh; công bố kết quả tuyển sinh sau khi Giám đốc Sở GD&ĐT phê duyệt;

c) Tuyển học sinh khuyết tật có nhu cầu vào học;

d) Tiếp nhận các khiếu nại; giải quyết khiếu nại theo thẩm quyền hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền giải quyết;

đ) Chuẩn bị kinh phí, cơ sở vật chất phục vụ công tác tuyển sinh;

e) Đề nghị khen thưởng cá nhân, tổ chức có thành tích trong công tác tuyển sinh; đề nghị xử lý cá nhân, tổ chức vi phạm quy định của Quy chế tuyển sinh;

g) Lưu trữ hồ sơ tuyển sinh theo quy định của pháp luật về lưu trữ;

h) Thực hiện việc sắp xếp học sinh lớp 10 năm học 2017-2018 vào các lớp, các ban theo đúng quy trình và trình tự quy định.

Sở GD&ĐT yêu cầu các phòng GD&ĐT, các trường THPT, các trường PTDTNT và các đơn vị liên quan nghiên cứu và thực hiện nghiêm túc văn bản này. Trong quá trình triển khai thực hiện công tác tuyển sinh, nếu có gì vướng mắc các đơn vị cần báo cáo Sở GD&ĐT (qua phòng GDTrH) để được hướng dẫn giải quyết./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (để báo cáo);
- Vụ GDTrH, Bộ GD&ĐT (để báo cáo);
- Ông Hà Kế San, PCT UBND tỉnh (để báo cáo);
- UBND các huyện, thị, thành (để phối hợp chỉ đạo);
- Đài PT-TH tỉnh, Báo Phú Thọ (để phối hợp);
- GD và các PGD Sở;
- Các đơn vị thuộc Sở;
- Các phòng GD&ĐT;
- Lưu: GDTrH, VP.

GIÁM ĐỐC

(đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Minh Tường

